

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B2** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02072** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục Chính trị**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1		Hệ số 2		ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254802032552	Nguyễn Gia Bảo	30/12/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
2	2254802032553	Huỳnh Thanh Bình	24/03/2006		6.5	8.0		7.8		7.7
3	2254802032554	Nguyễn Chương	13/02/2007		8.5	8.4		8.5		8.5
4	2254802032555	Võ Văn Đồng	19/09/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
5	2254802032556	Lê Tường Duy	07/12/2005		6	6.8		7.3		7.0
6	2254802032557	Bùi Đăng Đạt	05/06/2007		7.5	9.2		9.3		9.0
7	2254802032558	Trần Minh Nhựt	30/08/2006		0	0.0		0.0	0.0	0.0
8	2254802032559	Nguyễn Minh Hiếu	27/10/2007		9.5	8.8		9.5		9.3
9	2254802032560	Võ Thành Hiếu	08/07/2007		6.5	9.2		8.8		8.6
10	2254802032561	Nguyễn Chí Khải	25/03/2007		7	9.6		7.0		7.7
11	2254802032562	Tôn Phước Quang Lê	27/05/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
12	2254802032563	Nguyễn Phi Phàm	15/08/2006		7.5	8.8		7.5		7.8
13	2254802032564	Nguyễn Thanh Thái	08/05/2007		7.5	8.4		7.5		7.7
14	2254802032565	Lê Thị Thắm	23/10/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2254802032566	La Phước Thạnh	01/09/2006		10	9.6		9.5		9.6
16	2254802032567	Nguyễn Nhật Tiến	06/12/2007		7	5.0		6.8		6.3
17	2254802032568	Ngô Quốc Toàn	18/08/2007		6.5	7.6		7.8		7.6
18	2254802032569	Nguyễn Nhựt Trường	24/01/2007		9	8.8		8.3		8.5
19	2254802032570	Bùi Trung Việt	17/01/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
20	2254802032571	Trần Phước Duy	24/09/2006		10	9.6		9.0		9.3
21	2254802032572	Phạm Thị Vy Huyền	14/06/2006		0	0.0		0.0	0.0	0.0
22	2254802032573	Trần Anh Thư	22/11/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
23	2254802032574	Phạm Thị Ngọc Trâm	01/10/2005		0	0.0		0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 26 tháng 12 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Thị Lan Nhi